

Bản án số: 107/2021/ HNGĐ – ST

Ngày: 30 - 9 - 2021

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Kim Trang.

2/ Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc , tỉnh Bình Thuận.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 217/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021. Về: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST– HNGĐ ngày 24/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T - Sinh năm 1983.

Bị đơn : Anh Hồ Văn T1 – Sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: T 4, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 19/4/2021 và tại bản khai nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày: Chị có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn T1. Chị với anh T1 cưới nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận vào năm 2017. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu, thời gian tìm hiểu là 01 năm. Sau khi cưới vợ chồng sống chung tại T 4, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Thời gian vợ chồng sống chung với nhau được khoảng hơn 04 năm thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân là do anh T1 có người phụ nữ khác nên về nhà kiếm chuyện chửi bới chị. Tình trạng này xảy ra thường xuyên làm ảnh hưởng tới tâm lý của con nhỏ. Chị đã rất nhiều lần nói chuyện với anh T1 để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng anh T1 không sửa đổi mà thậm chí còn chửi bới, xúc phạm chị rất thậm tệ. Từ tháng 11/2020 cho đến nay chị với anh T1 mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn T1.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung tên HT– sinh ngày 15/3/2017. Hiện con đang ở với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền tiếp tục nuôi con tên HT– sinh ngày 15/3/2017. Yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án cùng chính quyền địa phương nhiều lần đến nơi ở của anh T1 để tổng đạt các văn bản tố tụng, nhưng anh T1 cố tình lẩn tránh. Tòa án tiến hành niêm yết theo quy định pháp luật, anh T1 vẫn không đến Tòa án, vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, nghe tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ pháp luật: Chị Trần Thị T yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Văn T1 và yêu cầu giải quyết về con chung. Do vậy, xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, tranh chấp nuôi con. Anh Hồ Văn T1 có hộ khẩu thường trú tại T 4, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc. Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét bị đơn anh Hồ Văn T1 đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn anh T1.

2/ Về nội dung: Chị T với anh T1 cưới nhau năm 2015, có đăng ký kết hôn trước hạn tại Ủy ban nhân dân xã La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận vào năm năm 2017. Thời gian vợ chồng sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị T nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T1 là người chồng không chung T, anh

ra ngoài có người phụ nữ khác về nhà kiếm chuyện chửi bới, đánh chửi dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, không ai quan tâm đến ai, ảnh hưởng tới tâm lý của con. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn anh Hồ Văn T1. Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T1 đến Tòa để hòa giải, nhưng anh T1 cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do, nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tình cảm giữa chị T với anh T1 không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy yêu cầu được ly hôn của chị T là có căn cứ, nên chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên HT– sinh ngày 15/3/2017. Chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Thức. Xét thấy hiện nay cháu Thức còn rất nhỏ cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ, hơn nữa từ trước đến nay cháu Thức cũng sinh sống ổn định cùng với chị T. Ngoài ra, giữa chị T và anh T1 cũng không có thỏa thuận nào khác. Do vậy yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con của chị T là hoàn toàn có cơ sở để chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết chị T yêu cầu anh T1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng với chị, nhưng tại phiên Tòa hôm nay chị T xác định chị đủ khả năng nuôi con và không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản và nợ: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Anh Hồ Văn T1 không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 9, các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 70, 72, 73, Khoản 4 Điều 91, Điều 146, Khoản 4 Điều 147, Điều 207, Khoản 2 Điều 227, 228 Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên Xử:

1/ Về Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị T. Chị Trần Thị T được ly hôn anh Hồ Văn T1.

2/ Về con chung: Giao con tên HT– sinh ngày 15/3/2017 cho chị T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Anh Hồ Văn T1 được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản và nợ: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001739 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, nên không phải nộp nữa.

Anh Hồ Văn T1 không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Báo cho bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bạch Tuyết

